

NGHỊ QUYẾT

Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2020 (lần 2)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
KHÓA IX KỲ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 6 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 1193/TTr-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về đề nghị thông qua Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2020 (lần 2); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2020 (lần 2), với số vốn 394.064 triệu đồng. Cụ thể các nguồn vốn như sau:

1. Bổ sung Kế hoạch đầu tư công từ nguồn thu vượt ngân sách tỉnh năm 2019 và thu hồi các khoản ứng trước ngân sách tỉnh (nguồn kết dư): 325.213 triệu đồng (Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm).

2. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công từ nguồn cân đối ngân sách địa phương: 64.719 triệu đồng (Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm).

3. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2020 nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 4.132 triệu đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục 3 đính kèm)

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết vốn chuẩn bị đầu tư các dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

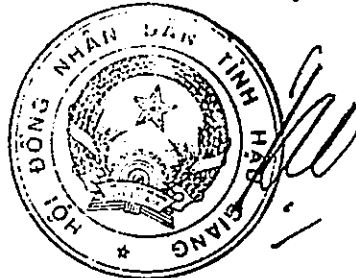
Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa IX Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 7 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (HN - TP.HCM);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TÚ, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH



Huỳnh Thanh Tạo

Phụ lục 1

BỘ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2020

(Nguồn: Thu vượt ngân sách tỉnh năm 2019 và thu hồi các khoản ứng trước ngân sách tỉnh)

(Kèm theo Nghị quyết số: 13 /2020/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2020 của HĐND tỉnh Hậu Giang)



Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020						Tăng	Ghi chú		
				Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:					
		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP		Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019	Thu vượt XSKT năm 2019		Thu hồi tạm ứng XSKT (nguồn kết dư)	Thu hồi tạm ứng ngân sách tỉnh (nguồn kết dư)				
	TỔNG SỐ			827.660	722.915	325.213	230.666	60.259	30.733	3.555	325.213		
	Vốn thực hiện dự án			827.660	722.915	325.213	230.666	60.259	30.733	3.555	325.213		
A	CẤP TỈNH QUẢN LÝ			427.698	390.495	188.366	140.821	26.557	17.433	3.555	188.366		
I	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh			111.200	108.650	66.650	66.650	-	-	-	66.650		
	Dự án hoàn thành năm 2020			35.000	35.000	3.000	3.000	-	-	-	3.000		
1	Nâng cấp sửa chữa đường vào Trung tâm Nông nghiệp Mùa Xuân	1262/QĐ-UBND, 25/7/2017		35.000	35.000	3.000	3.000				3.000		Bổ sung để thanh toán khối lượng hoàn thành
	Dự án khởi công mới năm 2020			76.200	73.650	63.650	63.650	-	-	-	63.650		
1	Đường Tây Sông Hậu (đoạn từ đường Trần Ngọc Quế đến đường 3 Tháng 2), thành phố Vị Thanh	1904/QĐ-UBND, 30/10/2019		61.000	61.000	55.000	55.000				55.000		
2	Dự án đầu tư xây dựng các cầu tại khu vực khó khăn vùng 1 Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang	242/QĐ-SKHĐT 29/12/2015; 201/QĐ SKHĐT 11/7/2019		10.050	7.500	7.500	7.500				7.500		
3	Mở rộng nút giao Quốc lộ 61 và đầu tư tuyến điện trung thế vào Khu du lịch sinh thái Việt Úc	482/QĐ-SKHĐT 31/10/2018; 199/QĐ SKHĐT 11/7/2019		5.150	5.150	1.150	1.150				1.150		Đã phê duyệt chủ trương, Tăng thêm 1,150 tỷ
II	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh			34.656	30.789	28.972	24.241	1.176	-	-	3.555	28.972	

Bổ sung để thanh toán khối
lượng hoàn thành

Đã phê duyệt chủ trương, Tăng
thêm 1,150 tỷ

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020					Tăng	Ghi chú	
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:						
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)		NSDP	Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019	Thu vượt XSKT năm 2019	Thu hồi tạm ứng XSKT (nguồn kết dư)			Thu hồi tạm ứng ngân sách tỉnh (nguồn kết dư)
	Dự án khởi công mới năm 2020		34.656	30.789	28.972	24.241	1.176	0	3.555	28.972	
1	Khắc phục các điểm nóng về an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh	190/QĐ-SKHĐT, 29/6/2020	4.331	4.331	4.331	4.331				4.331	
2	Cải tạo, sửa chữa Trung tâm y tế huyện Châu Thành	151/QĐ-SKHĐT, 12/5/2020	12.403	12.403	11.586	10.410	1.176			11.586	
3	Trụ sở làm việc trung tâm Tin học và dịch vụ Tài chính công tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2	161/QĐ-SKHĐT, 28/5/2020	10.500	10.500	9.500	9.500				9.500	
4	Sửa chữa Khoa nội I, Bệnh viện đa khoa tỉnh Hậu Giang	189/QĐ-SKHĐT, 29/6/2020	7.422	3.555	3.555				3.555	3.555	
III	Sở Giáo dục và Đào tạo		29.210	29.210	25.381	-	25.381	-	-	25.381	
	Dự án khởi công mới năm 2020		29.210	29.210	25.381	-	25.381	-	-	25.381	
1	Đầu tư hệ thống lọc nước uống cho các trường trên địa bàn tỉnh	1157/QĐ-UBND, 30/6/2020	29.210	29.210	25.381		25.381			25.381	
IV	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh		166.928	166.928	21.200	21.200	-	-	-	21.200	
	Dự án tất toán tài khoản		166.928	166.928	21.200	21.200	-	-	-	21.200	
I	Khu tái định cư phục vụ khu công nghiệp sông hậu đợt 3, giai đoạn 1	1507/QĐ-UBND, 08/7/2010	166.928	166.928	21.200	21.200				21.200	Thu hồi nguồn tồn quỹ ngân sách tỉnh 21.200 triệu đồng
V	Khu bảo tồn thiên nhiên Lũng Ngạc Hoàng		10.000	10.000	9.000	9.000	-	-	-	9.000	
	Dự án khởi công mới năm 2020		10.000	10.000	9.000	9.000	-	-	-	9.000	
1	Mở rộng, nâng cấp đường và cầu vào Khu Bảo tồn thiên nhiên Lũng Ngạc Hoàng (đoạn từ khoảng 15 đến Trạm Gò Lức 1,2km)	188/QĐ-SKHĐT, 26/6/2020	10.000	10.000	9.000	9.000				9.000	
VI	Công ty Cổ phần CTN - CTĐT Hậu Giang		55.974	25.188	17.433	-	-	17.433	-	17.433	
	Dự án hoàn thành năm 2020		55.974	25.188	17.433	-	-	17.433	-	17.433	

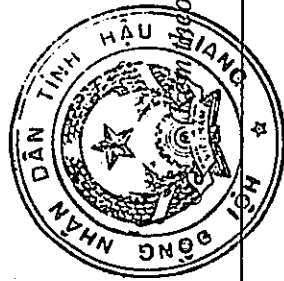
STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020					Tăng	Ghi chú	
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:					
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP		Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019	Thu vượt XSKT năm 2019	Thu hồi tạm ứng XSKT (nguồn kết dư)			Thu hồi tạm ứng ngân sách tỉnh (nguồn kết dư)
I	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng và xử lý ô nhiễm môi trường bãi rác thải sinh hoạt Kinh Cưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang	519/QĐ-UBND, 02/4/2019	55.974	25.188	17.433			17.433		17.433	Vốn đối ứng
VII	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh		19.730	19.730	19.730	19.730	19.730	-	-	19.730	
	Dự án khởi công mới năm 2020		19.730	19.730	19.730	19.730	19.730	-	-	19.730	
I	Kho Quân khí (giai đoạn 2) - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	187/QĐ-SKHĐT, 26/6/2020	13.730	13.730	13.730	13.730	13.730			13.730	
2	Sửa chữa Doanh trại Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hậu Giang	172/QĐ-SKHĐT, 05/6/2020	6.000	6.000	6.000	6.000	6.000			6.000	
B	CẤP HUYỆN QUẢN LÝ		399.962	332.420	136.847	89.845	33.702	13.300	-	136.847	
I	UBND thành phố Vị Thanh		75.542	72.808	38.635	38.635	-	-	-	38.635	
	Dự án hoàn thành năm 2020		48.197	48.197	14.024	14.024	-	-	-	14.024	
I	Khu tái định cư - dân cư khu hành chính tỉnh ủy (phần mở rộng)	1140/QĐ-UBND; 27/7/2018	48.197	48.197	14.024	14.024				14.024	Thu hồi 13.957 triệu đồng nguồn thu tiền sử dụng đất Khu tái định cư - dân cư khu hành chính tỉnh ủy
	Dự án khởi công mới năm 2020		27.345	24.611	24.611	24.611	-	-	-	24.611	
I	Cầu Sông Lá trên tuyến đường 19/8, xã Vị Tân	1165/QĐ-UBND, 30/6/2020	27.345	24.611	24.611	24.611				24.611	
II	UBND thành phố Ngã Bảy		257.907	198.098	36.698	15.300	15.400	5.998	-	36.698	
	Dự án hoàn thành trước 31/12/2019		229.809	170.000	13.300	13.300	-	-	-	13.300	
I	Khởi tạo số hành chính mới thị xã Ngã Bảy	996/QĐ-UBND; 14/6/2013	229.809	170.000	13.300	13.300				13.300	Thu hồi 13.300 triệu đồng nguồn hồi tạm ứng XSKT năm 2016
	Dự án khởi công mới năm 2020		28.098	28.098	23.398	2.000	15.400	5.998	-	23.398	

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020					Tăng	Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019	Thu vượt XSKT năm 2019	Thu hồi tạm ứng XSKT (nguồn kết dư)	Thu hồi tạm ứng ngân sách tỉnh (nguồn kết dư)		
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP							
1	Nhà thi đấu Bóng Rổ, thành phố Ngã Bảy	1291/QĐ-UBND, 26/6/2020	14.000	14.000	13.000		13.000			13.000	
2	Nâng cấp đường vào đình thần Phụng Hiệp, thành phố Ngã Bảy	1290/QĐ-UBND, 26/6/2020	2.000	2.000	2.000	2.000				2.000	
3	Xây Kê Đình thần Nguyễn Trung Trực	1289/QĐ-UBND, 26/6/2020	3.700	3.700	3.700		3.700	3.700		3.700	
4	Nâng cấp sửa chữa Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên thị xã Ngã Bảy	1158/QĐ-UBND, 01/8/2018	5.998	5.998	2.298			2.298		2.298	
5	Nhà văn hóa ấp Sơn Phú, xã Đại Thành	1293/QĐ-UBND, 26/6/2020	1.200	1.200	1.200		1.200			1.200	
6	Nhà văn hóa ấp Đông An A, xã Đại Thành	1292/QĐ-UBND, 26/6/2020	1.200	1.200	1.200		1.200			1.200	
III	UBND thị xã Long Mỹ		5.800	5.800	5.800	498	5.302	0		5.800	
	Dự án khởi công mới năm 2020		5.800	5.800	5.800	498	5.302	0	0	5.800	
1	Nhà văn hóa ấp Tân Bình 1, xã Long Phú	1732/QĐ-UBND, 25/06/2020	1.100	1.100	1.100	498	602			1.100	
2	Nhà văn hóa ấp Tân Bình 2, xã Long Phú	1733/QĐ-UBND, 25/06/2020	1.100	1.100	1.100		1.100			1.100	
3	Nhà văn hóa ấp Long Bình 1, xã Long Phú	1729/QĐ-UBND, 25/06/2020	1.100	1.100	1.100		1.100			1.100	
4	Nhà văn hóa ấp Long Bình 2, xã Long Phú	1731/QĐ-UBND, 25/06/2020	1.100	1.100	1.100		1.100			1.100	
5	Nhà văn hóa ấp Long Hòa 2, xã Long Phú	1730/QĐ-UBND, 25/06/2020	1.100	1.100	1.100		1.100			1.100	
6	Nhà văn hóa ấp Long Thành, xã Long Phú	1728/QĐ-UBND, 25/06/2020	300	300	300		300			300	
IV	UBND huyện Long Mỹ		5.000	5.000	5.000	5.000	-	-	-	5.000	
	Dự án khởi công mới năm 2020		5.000	5.000	5.000	5.000	-	-	-	5.000	

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020					Tăng	Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:					
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP		Thu vượt đất năm 2019	Thu vượt XSKT năm 2019	Thu hồi tạm ứng XSKT (nguồn kết dư)	Thu hồi tạm ứng ngân sách tỉnh (nguồn kết dư)		
1	Cầu Xẻo Vệt	967/QĐ-UBND, 27/5/2020	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000			5.000	
V	UBND huyện Vị Thủy		5.000	5.000	5.000	5.000	5.000	-	-	5.000	
	Dự án khởi công mới năm 2020		5.000	5.000	5.000	5.000	5.000	-	-	5.000	
1	Nâng cấp các tuyến đường nội bộ Khu tái định cư C-D (Đường Nguyễn Đình Chiểu, ấp 3, thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy)	2377/QĐ-UBND, 26/6/2020	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000			5.000	
VI	UBND huyện Phụng Hiệp		12.301	7.302	7.302	7.302	7.302	-	7.302	7.302	
	Dự án khởi công mới năm 2020		12.301	7.302	7.302	7.302	7.302	-	7.302	7.302	
1	Trường tiểu học Thanh Hoà 2, điểm ấp 1, xã Thanh Hoà, huyện Phụng Hiệp; Hạng mục 03 phòng học, sân chơi, thiết bị	241/QĐ-SKHĐT 04/10/2019	1.424	605	605	605	605		605	605	Vốn đối ứng SCC
2	Trường tiểu học Thanh Hoà 2, điểm ấp 1, xã Thanh Hoà, huyện Phụng Hiệp; Hạng mục 02 phòng học, sân lấp, hàng rào, khu vệ sinh, thiết bị	242/QĐ-SKHĐT 04/10/2019	1.339	634	634	634	634		634	634	Vốn đối ứng SCC
3	Trường tiểu học Hoà Mỹ 2, điểm ấp 5, xã Hoà Mỹ, huyện Phụng Hiệp; Hạng mục 03 phòng học, sân chơi, thiết bị, sân lấp, cổng – hàng rào	243/QĐ-SKHĐT 04/10/2019	2.963	2083	2.083	2.083	2.083		2083	2083	Vốn đối ứng SCC
4	Trường mẫu giáo Thanh Hoà, điểm ấp 3, xã Thanh Hoà, huyện Phụng Hiệp; Hạng mục 03 phòng học, thiết bị, sân lấp, cổng – hàng rào, sân chơi	244/QĐ-SKHĐT 04/10/2019	2.621	1659	1.659	1.659	1.659		1659	1659	Vốn đối ứng SCC
5	Nâng cấp sửa chữa Trường Mẫu giáo Hoà An, xã Hoà An, huyện Phụng Hiệp	391/QĐ-SKHĐT 18/7/2018	502	175	175	175	175		175	175	Vốn đối ứng SCC
6	Trường Mẫu giáo Tân Phước Hưng, điểm Phó Đường, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp. Hạng mục: 02 phòng học, sân chơi, hàng rào, đồ chơi ngoài trời.	206/QĐ-SKHĐT 7/7/2020	1.956	1296	1.296	1.296	1.296		1296	1296	Vốn đối ứng SCC

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020					Tăng	Ghi chú	
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:						
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP		Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019	Thu vượt XSKT năm 2019	Thu hồi tạm ứng XSKT (nguồn kết dư)	Thu hồi tạm ứng ngân sách tính (nguồn kết dư)			
7	Trường Tiểu học Hoà Mỹ 2, điểm áp 5, xã Hoà Mỹ, huyện Phụng Hiệp. Hàng mục: 02 phòng học, khu vệ sinh, thiết bị.	201/QĐ-SKHĐT 7/7/2020	1.496	850	850				850		850	Vốn đối ứng SCC
VII	UBND huyện Châu Thành		29.013	29.013	29.013	16.013	13.000	-	-	29.013		
	Dự án khởi công mới năm 2020		29.013	29.013	29.013	16.013	13.000	-	-	29.013		
1	Đường giao thông nông thôn tuyến kênh Nhỏ, xã Đông Phước A	3715/QĐ-UBND, 23/06/2020	1.200	1.200	1.200	1200				1200		
2	Nâng cấp sửa chữa Đường giao thông nông thôn tuyến kênh Ba Ngán (bờ trái), xã Đông Phước	3717/QĐ-UBND, 23/06/2020	1.200	1.200	1.200	1200				1200		
3	Trường Tiểu học Ngô Hữu Hạnh 4	3718/QĐ-UBND, 23/06/2020	13.000	13.000	13.000	13.000	13.000			13.000		
4	Sửa chữa Trụ sở Huyện ủy Châu Thành với Hội trường phục vụ Đại hội Đảng bộ Huyện	3719/QĐ-UBND, 23/06/2020	6.500	6.500	6.500	6.500					6.500	
5	Sửa chữa Trụ sở UBND Châu Thành, Hội trường và các phòng chức năng	3716/QĐ-UBND, 23/06/2020	3.000	3.000	3.000	3.000					3.000	
6	Sửa chữa Trụ sở với Hội trường phục vụ Đại hội Đảng bộ xã Đông Phước	3713/QĐ-UBND, 23/06/2020	2.113	2.113	2.113	2.113					2.113	
7	Sửa chữa Trụ sở với Hội trường phục vụ Đại hội Đảng bộ xã Đông Thạnh	3714/QĐ-UBND, 23/06/2020	1.000	1.000	1.000	1.000					1.000	
8	Nâng cấp sửa chữa Đường giao thông nông thôn tuyến kênh Xáng Múc (bờ trái), xã Đông Phước	3712/QĐ-UBND, 23/06/2020	1.000	1.000	1.000	1.000					1.000	
VIII	UBND huyện Châu Thành A		9.399	9.399	9.399	9.399	-	-	-	9.399		
	Dự án khởi công mới năm 2020		9.399	9.399	9.399	9.399	-	-	-	9.399		
1	Nâng cấp, sửa chữa trụ sở huyện ủy và các ban đảng	2164/QĐ-UBND, 25/6/2020	1200	1200	1200	1200				1200		

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020					Tăng	Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:					
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	NSDP		Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019	Thu vượt XSKT năm 2019	Thu hồi tạm ứng XSKT (nguồn kết dư)	Thu hồi tạm ứng ngân sách tỉnh (nguồn kết dư)		
2	Nâng cấp, mở rộng lộ giao thông tuyến kênh Trầu Hói (từ cầu So Đũa Lớn đến nhà Ông Giới)	2166/QĐ-UBND, 25/6/2020	500	500	500					500	
3	Nâng cấp, mở rộng lộ giao thông tuyến Xáng Mới A (đoạn từ cầu Lê Pha đến nhà Ông Tám Quấn)	2168/QĐ-UBND, 25/6/2020	480	480	480					480	
4	Son mới hàng rào trụ sở UBND, trụ sở Huyện ủy, Hội Trưởng UBND và Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện	2165/QĐ-UBND, 25/6/2020	550	550	550					550	
5	Nâng cấp, mở rộng lộ giao thông tuyến kênh Rạch Lá (ấp Thạnh Mỹ)	2158/QĐ-UBND, 24/6/2020	450	450	450					450	
6	Nhà truyền thống huyện Châu Thành A	2170/QĐ-UBND, 25/6/2020	1441	1441	1441					1441	
7	Nâng cấp, mở rộng lộ giao thông tuyến kênh Ngón Mương Đình, ấp Nhơn Phú 1	2169/QĐ-UBND, 25/6/2020	450	450	450					450	
8	Lắp đặt mái che và mua sắm thiết bị cho UBND xã Tân Hòa	2171/QĐ-UBND, 25/6/2020	300	300	300					300	
9	Nâng cấp, mở rộng lộ giao thông đoạn từ phòng Giáo dục và Đào tạo đến Đài truyền thanh huyện	2160/QĐ-UBND, 24/6/2020	500	500	500					500	
10	Nâng cấp, mở rộng lộ giao thông tuyến kênh 7000 (từ cầu Chữ Y đến kênh KH9)	2161/QĐ-UBND, 24/6/2020	450	450	450					450	
11	Nâng cấp cột cờ, khuôn viên Huyện ủy Châu Thành A	2167/QĐ-UBND, 25/6/2020	370	370	370					370	
12	Nâng cấp, mở rộng lộ giao thông tuyến kênh Bờ Trảm (đoạn còn lại)	2159/QĐ-UBND, 24/6/2020	470	470	470					470	
13	Nâng cấp, sửa chữa nhà ăn, nhà khách, khuôn viên Ban chỉ huy quân sự huyện Châu Thành A	2156/QĐ-UBND, 24/6/2020	600	600	600					600	
14	Nâng cấp, mở rộng lộ giao thông tuyến kênh Ranh (đoạn 5000-5500 ấp 2A)	2157/QĐ-UBND, 24/6/2020	450	450	450					450	



Phụ lục 2

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2020

(Nguồn: Cân đối ngân sách địa phương)

Nghị quyết số: 13 /2020/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2020 của HĐND tỉnh Hậu Giang

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư/Quyết định quyết toán			Kế hoạch vốn năm 2020 đã giao			Kế hoạch vốn năm 2020 sau điều chỉnh, bổ sung			Tăng	Giảm	Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số	Cân đối ngân sách		Tổng số	Cân đối ngân sách				
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP		Trong	Xổ số kiến thiết		Trong	Xổ số kiến thiết			
	TỔNG		4.442.900	453.691	159.624	95.510	64.114	159.624	95.510	64.114	64.719	64.719	
A	Vốn chuẩn bị đầu tư các dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025				108.926	44.812	64.114	61.840	13.415	48.425		47.086	
B	Vốn thực hiện dự án		4.442.900	453.691	50.698	50.698		97.784	82.095	15.689	64.719	17.633	
*	CẤP TỈNH QUẢN LÝ		4.420.530	442.050	50.698	50.698	-	84.784	72.663	12.121	51.719	17.633	
I	Sở Y tế		9.672	9.672	-	-	-	5.473	-	5.473	5.473	-	
	Dự án tất toán tài khoản		4.259	4.259	-	-	-	60	-	60	60	-	
1	Nâng cấp, sửa chữa phòng mổ chuyên về chấn thương chỉnh hình, phòng tiểu phẫu và mua sắm trang thiết bị	221/QĐ-SKHĐT, 28/10/2016	4.259	4.259				60		60	60		
	Dự án khởi công mới năm 2020		5.413	5.413	-	-		5.413	-	5.413	5.413	-	
1	Cải tạo phòng xét nghiệm đạt chuẩn an toàn sinh học cấp 2 và mua sắm thiết bị phòng xét nghiệm Covid-19 tại Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh	191/QĐ-SKHĐT, 29/6/2020	5.413	5.413				5.413		5.413	5.413		
II	Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Hậu Giang		45.539	45.539	7.605	7.605		24.670	24.670		17.065	-	
	Dự án khởi công mới năm 2020		45.539	45.539	7.605	7.605		24.670	24.670		17.065	-	
1	Xây dựng đường số 2 và đường số 3 (thuộc Khu trung tâm - Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Hậu Giang)	194/QĐ-SKHĐT, 29/6/2020	6.820	6.820				6.820	6.820		6.820		
2	Xây dựng đường dây trung, hạ thế và trạm biến áp thuộc Khu Trung tâm - Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Hậu Giang	195/QĐ-SKHĐT, 29/6/2020	7.645	7.645				7.645	7.645		7.645		
3	San lấp mặt bằng đường số 2, đường số 3, khu xử lý nước và rác thải; Khu thực nghiệm trình diễn cây trồng cạn và vi sinh; Xây dựng trụ sở tạm (thuộc Khu trung tâm - Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Hậu Giang)	1714/QĐ-UBND, 31/10/2018	31.074	31.074	7.605	7.605		10.205	10.205		2.600		
III	Sơ Kế hoạch và Đầu tư		61.385	61.385	34.000	34.000		16.452	16.452		85	17.633	

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư/Quyết định quyết toán			Kế hoạch vốn năm 2020 đã giao			Kế hoạch vốn năm 2020 sau điều chỉnh, bổ sung			Tăng	Giảm	Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số	Cán đối ngân sách Trong CDNS	Xổ số kiến thiết	Tổng số	Cán đối ngân sách Trong đó:				
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP					Trong CDNS	Xổ số kiến thiết			
	Dự án tất toán tài khoản		23.385	23.385	-	-	-	85	85	-	85	-	
1	Trụ sở Sở Kế hoạch và Đầu tư	229/QĐ-UBND, 31/01/2008; 493/QĐ-UBND, 06/4/2018	21.035	21.035				71	71		71		
2	Nâng cấp, sửa chữa tầng trệt Hội trường, nhà lắp đặt máy phát điện dự phòng, cải tạo hệ thống cấp nước, hệ thống báo cháy và một số hạng mục phụ trợ khác thuộc công trình Trụ sở Sở Kế hoạch và Đầu tư	204/QĐ-SKHĐT, 28/10/2014; 195/QĐ-STC, 17/4/2019	850	850				4	4		4		
3	Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu Hộ kinh doanh cá thể tỉnh Hậu Giang	175/QĐ-SKHĐT, 30/10/2015; 30/QĐ- STC, 20/01/2020	1.500	1.500				10	10		10		
	Dự án khởi công mới năm 2020		38.000	38.000	34.000	34.000		16.367	16.367		0	17.633	
1	Quy hoạch tỉnh Hậu Giang thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến 2050	1984/QĐ-UBND, 08/11/2019	38.000	38.000	34.000	34.000		16.367	16.367			17.633	
IV	Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh		2.466	2.466	-	-	-	21	21	-	21	-	
	Dự án tất toán tài khoản		2.466	2.466	-	-	-	21	21	-	21	-	
I	Nâng cấp, sửa chữa Trụ sở làm việc Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hậu Giang	123/QĐ-SKHĐT, 28/8/2012	2.466	2.466				21	21		21		
V	Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh		215	215	-	-	-	2	2		2		
	Dự án tất toán tài khoản		215	215	-	-	-	2	2		2		
I	Nhà ở đội Cảnh sát bảo vệ mục tiêu Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang.	283C/QĐ- SKHĐT, 31/10/2016	215	215				2	2		2		
VI	Sở Thông tin và Truyền thông		500	500	-	-	-	40	40		40		
	Dự án hoàn thành năm 2020		500	500	-	-	-	40	40		40		
1	Xây dựng khung kiến trúc chính quyền diện tử tỉnh Hậu Giang	243/QĐ-SKHĐT, 31/10/2017	500	500				40	40		40		
VII	Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh		13.500	13.500	-	-	-	269	269		269		
	Dự án tất toán tài khoản		13.500	13.500	-	-	-	269	269		269		
1	Trạm cấp nước tập trung xã Đông Phước A	214/QĐ-SKHĐT 28/10/2016	13.500	13.500				269	269		269		
VIII	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh		166.928	166.928	3.473	3.473	3.473	13.810	13.810		10.337	-	
	Dự án tất toán tài khoản		166.928	166.928	3.473	3.473	-	13.810	13.810	-	10.337	-	
1	Khu tái định cư phục vụ KCN Sông Hậu đợt 3- Giai đoạn 1	1507/QĐ-UBND, 08/7/2010	166.928	166.928	3.473	3.473	3.473	13.810	13.810		10.337		Trả nợ vay Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư/Quyết định quyết toán			Kế hoạch vốn năm 2020 đã giao			Kế hoạch vốn năm 2020 sau điều chỉnh, bổ sung			Giảm	Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMBT Trong đó: NSDP	Tổng số	Trong đó: CĐNS	Xổ số kiến thiết	Tổng số	Trong đó: CĐNS	Xổ số kiến thiết		
IX	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh		4.075.615	110.000	5.620	5.620	-	22.457	17.399	5.058	16.837	
	Dự án tất toán tài khoản		3.965.615	-	-	-	-	13.837	8.779	5.058	13.837	
1	Nâng cấp bờ bao kênh Xáng Mái Dầm	416/QĐ- SNN&PTNT, 07/7/2004; 538/QĐ SNN&PTNT, 04/10/2004	2.425					27		27	27	
2	Nạo vét kênh Ranh liên tỉnh Hậu Giang - Kiên Giang	366/QĐ- SNN&PTNT 10/6/2004	2.535					25		25	25	
3	Nâng cấp trại giống Nông nghiệp huyện Vị Thủy	1278/QĐ-UBND, 08/6/2010	7.567					60		60	60	
4	Trung tâm giống Thủy sản tỉnh Hậu Giang	1568/QĐ-UBND, 30/7/2012	20.916					115		115	115	
5	Khắc phục tình trạng sạt lở bức xúc trên huyền đê bao Ô Môn - Xà Nô và phường Ngã Bảy, thị xã Ngã Bảy	1413/QĐ-UBND, 06/9/2011	14.712					65		65	65	
6	Trụ sở Sở Nông nghiệp và PTNT	1698/QĐ-UBND, 27/9/2007; 737/QĐ UBND, 30/3/2010	27.825					152		152	152	
7	Tuyến Giao thông Bến Tổng Một Ngàn	1656/QĐ-UBND, 7/8/2006; 1873/QĐ UBND, 10/7/2009	374.272					981		981	981	
8	Đường ô tô về trung tâm Xã Trường Long A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang	2493/QĐ-UBND, 18/12/2006; 1457/QĐ-UBND, 22/10/2014	42.557					204		204	204	
9	Cầu Vĩnh Viễn trên đường 930, huyện Long Mỹ	257/QĐ-SKHĐT, 31/10/2017	9.000					385		385	385	
10	Nâng cấp sửa chữa đường vào Trung tâm Nông nghiệp Mùa Xuân	1574/QĐ-UBND, 19/10/2016; 1262/QĐ-UBND, 25/7/2017	35.000					232		232	232	

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư/Quyết định quyết toán			Kế hoạch vốn năm 2020 đã giao			Kế hoạch vốn năm 2020 sau điều chỉnh, bổ sung			Tăng	Giảm	Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMBT		Tổng số	Cân đối ngân sách		Tổng số	Cân đối ngân sách				
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP		Trong CĐNS	Trong đó: Xã số kiến thiết		Trong CĐNS	Trong đó: Xã số kiến thiết			
11	Đường ô tô về trung tâm xã Tân thuận - Tân Hoà - Vị Bình, huyện Châu Thành A và huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang	1871/QĐ-UBND, 13/9/2006; 3259/QĐ-UBND, 9/12/2009	175.093							1.427	1.427		
12	Đường nối TX.Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang với TP.Cần Thơ (đoạn qua địa bàn tỉnh Hậu Giang)	714/QĐ-UBND, 25/4/2007; 1258/QĐ-UBND, 07/6/2010; 2261/QĐ-UBND, 12/11/2012	2.920.051						4.709	4.709	4.709		
13	Đường ô tô về trung tâm xã Phương Phú	1831/QĐ-UBND, 6/9/2006; 1253/QĐ- UBND, 4/6/2010	126.895						4.600	4.070	530	4.600	
14	Đường Tây Sông Hậu, thị xã Vị Thanh	594/QĐ-UBND, 23/3/2005; 280/QĐ- UBND, 01/3/2018	206.767						856		856	856	
	Dự án hoàn thành năm 2020	1963/QĐ-UBND 31/10/2016	110.000	110.000	5.620	5.620	-	8.620	8.620	-	3.000	-	
1	Đường ô tô về TT xã Đông Phước A		110.000	110.000	5.620	5.620		8.620	8.620		3000		
X	Sở Giáo dục và Đào tạo		3.152	2.315	-	-	-	834	-	834	834	-	
	Dự án tái toán tài khoản		1.117	1.117	-	-	-	176	-	176	176	-	
1	Nâng cấp, sửa chữa Trường THPT Cái Tắc, huyện Châu Thành A	39K/QĐ-SKHĐT, 31/3/2016	658	658				10			10	10	
2	Nâng cấp, sửa chữa Trường THPT Tân Phú, thị xã Long Mỹ	39D/QĐ-SKHĐT, 31/3/2016	166	166				2			2	2	
3	Nâng cấp, sửa chữa Trung tâm Giáo dục Thường xuyên tỉnh	39I/QĐ-SKHĐT, 31/3/2016	293	293				3			3	3	
4	Trường Trung học phổ thông Tân Phú, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang; Hạng mục: 02 phòng bộ môn	163/QĐ-SKHĐT, 05/8/2014						9			9	9	
5	Trường Trung học phổ thông Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; Hạng mục: 01 phòng bộ môn	164/QĐ-SKHĐT, 05/8/2014						3			3	3	
6	Trường Trung học phổ thông Lương Tâm, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang; Hạng mục: 04 phòng bộ môn	159/QĐ-SKHĐT, 01/8/2014						10			10	10	

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư/Quyết định quyết toán			Kế hoạch vốn năm 2020 đã giao			Kế hoạch vốn năm 2020 sau điều chỉnh, bổ sung			Tăng	Giảm	Ghi chú	
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số	Cân đối ngân sách Trong đó: CĐNS	Xổ số kiến thiết	Tổng số	Cân đối ngân sách Trong đó: CĐNS					Xổ số kiến thiết
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP					Trong	Xổ số kiến thiết				
7	Trường Trung học phổ thông Trường Long Tây, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; Hạng mục: 02 phòng bộ môn	156/QĐ-SKHĐT, 29/7/2014						8			8			
8	Trường Trung học phổ thông Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang; Hạng mục: 02 phòng bộ môn (Dãy A: 01 phòng bộ môn + Dãy B: 01 phòng bộ môn)	173/QĐ-SKHĐT, 13/8/2014						12			12			
9	Trường Trung học phổ thông Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; Hạng mục: 02 phòng bộ môn	158/QĐ-SKHĐT, 01/8/2014						12			12			
10	Trường Trung học phổ thông Cây Dương (phân hiệu Búng Tàu), huyện Phụng Hiệp; Hạng mục: 10 phòng học	456/QĐ-SKHĐT, 07/4/2015						38			38			
11	Trường THPT Nguyễn Minh Quang	523/QĐ-STC, 12/8/2014						68			68			
12	Trung tâm Giáo dục thường xuyên Vị Thủy	566/QĐ-STC, 5/9/2014						1			1			
	Dự án hoàn thành năm 2020		2.035	1.198	-	-	-	658	-	-	658	-		
1	Nâng cấp, sửa chữa khối 16 phòng học trường THPT Vị Thủy, huyện Vị Thủy	480/QĐ-SKHĐT, 31/10/2018, 800/QĐ-UBND, 18/5/2020	2.035	1198				658			658			
XI	Công an tỉnh		24.978	24.978	-	-	-	398	-	-	398			
	Dự án tất toán tài khoản		24.978	24.978	-	-	-	398	-	-	398			
1	Công an xã Long Trị	11/QĐ-SKHĐT, 25/1/2011	1.827	1.827				6			6			
2	Công an thị trấn Nàng Mau	2701/QĐ-UBND, 01/10/2009	1.261	1.261				9			9			
3	Công an thị trấn Một Ngàn	13/QĐ-SKH&ĐT, 25/1/2011	1.838	1.838				56			56			
4	Công an xã Vị Thắng	53/QĐ-SKHĐT, 18/4/2011	1.267	1.267				2			2			
5	Công an xã Thạnh Hòa	54/QĐ-SKHĐT, 18/4/2011	1.756	1.756				35			35			
6	Công an xã Hòa Mỹ	30/QĐ-SKH&ĐT, 14/3/2011	1.577	1.577				10			10			
7	Công an xã Vĩnh Thuận Tây	56/QĐ-SKH&ĐT, 18/4/2011	1.333	1.333				36			36			

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư/Quyết định quyết toán			Kế hoạch vốn năm 2020 đã giao			Kế hoạch vốn năm 2020 sau điều chỉnh, bổ sung				Tăng	Giảm	Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số	Cân đối ngân sách Trong CDNS	Trong đó: Xổ số kiến thiết	Tổng số	Cân đối ngân sách Trong CDNS		Trong đó: Xổ số kiến thiết			
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP										
8	Công an xã Trường Long A	55/QĐ-SKH&ĐT, 18/4/2011	1.924	1.924	1.924			5			5			
9	Công an xã Tân Phú	176/QĐ-SKHĐT, 30/10/2013	1.782	1.782	1.782			73			73			
10	Công an xã Lương Nghĩa	132/QĐ-SKHĐT, 23/10/2013	2.503	2.503	2.503			7			7			
11	Công an xã Tân Phước Hưng	169/QĐ-SKHĐT, 30/10/2013	1.932	1.932	1.932			94			94			
12	Công an xã Vị Thủy	136/QĐ-SKHĐT, 23/10/2013	3.052	3.052	3.052			9			9			
13	Công an xã Vĩnh Tường	137/QĐ-SKHĐT, 23/10/2013	2.926	2.926	2.926			56			56			
XII	Bộ Chỉ huy sự tỉnh		16.580	4.552	4.552	-	-	358	-	-	358	-	-	
	Dự án tất toán tài khoản		16.580	4.552	4.552	-	-	358	-	-	358	-	-	
I	Trường bán Trung đoàn 114	129/QĐ-SKH&ĐT 30/9/2013	4.552	4.552	4.552			58			58			
2	Ban CQHS xã Long Phú, huyện Long Mỹ, Hậu Giang	02/QĐ-STC, 5/01/2015	1.024					32			32			
3	Ban CQHS xã Vĩnh Viễn A, huyện Long Mỹ, Hậu Giang	365/QĐ-STC, 30/5/2017	2.051					24			24			
4	Ban CQHS xã Phương Bình, huyện Phụng Hiệp, Hậu Giang	360/QĐ-STC, 24/7/2015	861					12			12			
5	Ban CQHS TT Bảy Ngàn, huyện Châu Thành A, Hậu Giang	128/QĐ-STC, 18/3/2015	991					32			32			
6	Ban CQHS xã Tân Phú, huyện Châu Thành, Hậu Giang	314/QĐ-STC, 13/7/2015	1.181					34			34			
7	Ban CQHS xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, Hậu Giang	498/QĐ-STC, 30/9/2015	809					14			14			
8	Ban CQHS xã Đồng Phước, huyện Châu Thành, Hậu Giang	306/QĐ-STC, 10/5/2017	787					12			12			
9	Nhà ăn Thủy tạ	528/QĐ-STC, 20/10/2015	2.107					100			100			
10	Nhà làm việc cán bộ khu A Ban CHQS Phụng Hiệp	354/QĐ-STC, 22/7/2015	2.217					40			40			
**	CẤP HUỖN QUÂN LY		22.370	11.641		-	-	13.000	9.432		3.568	13.000	-	
I	UBND thành phố Vị Thanh		2.500	1.773		-	-	1.773	1.773		-	1.773	-	
	Dự án hoàn thành năm 2020		2.500	1.773		-	-	1.773	1.773		-	1.773	-	
I	Nâng cấp, sửa chữa Khu hành chính UBND xã Hóa Lư	3344/QĐ-UBND, 31/10/2018	2.500	1.773				1.773	1.773			1.773		Đổi ứng Chương trình MTQG
II	UBND thành phố Ngã Bảy		3.500	3.500		-	-	2.500	2.500		-	2.500	-	

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư/Quyết định quyết toán			Kế hoạch vốn năm 2020 đã giao			Kế hoạch vốn năm 2020 sau điều chỉnh, bổ sung			Tăng	Giảm	Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số	Cân đối ngân sách		Tổng số	Cân đối ngân sách				
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP		Trong CĐNS	Trong đó: Xã số kiến thiết		Trong CĐNS	Trong đó: Xã số kiến thiết			
	Dự án tất toán tài khoản		3.500	3.500	-	-	2.500	2.500	-	2.500	-		
I	Chi trả bồi thường công trình Cầu Phụng Hiệp	1400/QĐ-UBND, 27/6/2012	3.500	3.500			2.500	2.500		2.500			
III	UBND thị xã Long Mỹ		2.800	2.800	-	-	2.800	2.800	-	2.800	-		
	Dự án khởi công mới năm 2020		2.800	2.800	-	-	2.800	2.800	-	2.800	-		
I	Tuyến đường Kênh Phên	1734/QĐ-UBND, 25/06/2020	2.800	2.800			2.800	2.800		2.800			
IV	UBND huyện Phụng Hiệp		12.850	3.568	-	-	5.907	2.339	3.568	5.907	-		
	Dự án hoàn thành năm 2020		5.150	-	-	-	2.339	2.339	-	2.339	-		
I	Nâng cấp sửa chữa trụ sở xã Phương Bình	4592/QĐ-UBND, 31/10/2017	2.575				1.060	1.060		1.060		Đổi ứng Chương trình MTQG	
2	Nâng cấp sửa chữa trụ sở xã Bình Thành	4591/QĐ-UBND, 31/10/2017	2.575				1.279	1.279		1.279		Đổi ứng Chương trình MTQG	
	Dự án khởi công mới năm 2020		7.700	3.568	-	-	3.568	-	3.568	3.568	-		
I	Trường Tiểu học Phương Phú 2	4426a/QĐ-UBND, 7/7/2020	7.700	3.568			3.568		3.568	3.568		Đổi ứng Chương trình MTQG	
V	UBND huyện Châu Thành A		720	-	-	-	20	20	-	20	-		
	Dự án hoàn thành năm 2020		720	-	-	-	20	20	-	20	-		
I	Nâng cấp sửa chữa trụ sở UBND xã Trường Long A, hạng mục: bộ phận một cửa và trung tâm văn hóa thể thao xã	3897/QĐ-UBND, 27/10/2017	720				20	20		20		Đổi ứng Chương trình MTQG	



Phụ lục 3

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG VỐN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NĂM 2020

theo Nghị quyết số: 13 /2020/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của HĐND tỉnh Hậu Giang

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư ban đầu			Kế hoạch vốn năm 2020 đã giao		Kế hoạch vốn năm 2020 điều chỉnh, bổ sung		Giảm	Tăng	Ghi chú
		Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số tất cả các nguồn vốn	Trong đó: CT MTQG	Tổng số	Trong đó: CT MTQG	Tổng số	Trong đó: CT MTQG			
	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới		16.070	12.232	4.132	4.132	4.132	4.132	4.132	4.132	
I	UBND thành phố Vị Thanh		2.500	2.400	1.773	1.773	-	-	1.773		
1	Xã Hòa Lợi		2.500	2.400	1.773	1.773	-	-	1.773		
I	Nâng cấp, sửa chữa Khu hành chính UBND xã Hòa Lợi	3344/QĐ-UBND, 31/10/2018	2.500	2.400	1.773	1.773	-	-	1.773		
II	UBND huyện Phụng Hiệp		12.850	9.132	2.339	2.339	4.132	4.132	2.339	4.132	
I	Xã Phương Bình		2.575	2.500	1.060	1.060	-	-	1.060		
1	NCSC trụ sở xã Phương Bình	4592/QĐ-UBND, 31/10/2017	2.575	2.500	1.060	1.060	-	-	1.060		
2	Xã Bình Thành		2.575	2.500	1.279	1.279	-	-	1.279		
1	NCSC trụ sở xã Bình Thành	4591/QĐ-UBND, 31/10/2017	2.575	2.500	1.279	1.279	-	-	1.279		
3	Xã Phương Phú		7.700	4.132	0	0	4.132	4.132	-	4.132	
I	Trường Tiểu học Phương Phú 2	4426a/QĐ-UBND, 7/7/2020	7.700	4.132			4.132	4.132		4.132	
III	UBND huyện Châu Thành A		720	700	20	20	-	-	20		
I	Xã Trường Long A		720	700	20	20	-	-	20		
I	NCSC trụ sở UBND xã Trường Long A, hạng mục: bộ phận một cửa và trung tâm văn hóa thể thao xã	3897/QĐ-UBND, 27/10/2017	720	700	20	20	-	-	20		